TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THỦY NGUYÊN** **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 88/2023/HS-ST
Ngày 29-6-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THỦY NGUYÊN, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trương Minh Huế

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Thị Vân-Giáo viên Trường Tiểu học xã Đông Sơn huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng

Ông Hoàng Đắc Hân-Cán bộ nghỉ hưu xã Kiền Bái

***- Thư ký phiên tòa*:** Bà Dương Thị Thanh Thủy- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Bà Bùi Thị Hà - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 6 năm 2023, tại trụ sở, Tòa án nhân dân huyện Thủy Nguyên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 55/2023/TLST-HS ngày 14 tháng 4 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 80/2023/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 6 năm 2023, đối với các bị cáo:

1. Phạm Hoàng H, sinh ngày 09 tháng 11 năm 2005 tại Quảng Ninh (Đến ngày thực hiện hành vi phạm tội bị cáo 17 tuổi 01 tháng 19 ngày). Nơi cư trú: Tổ dân phố T1, thị trấn M, huyện T2, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: Lớp 8/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Huy H1 và bà Lê Thị H2; chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ từ ngày 28 tháng 12 năm 2022, chuyển tạm giam từ ngày 05 tháng 01 năm 2023 đến nay; có mặt.

2. Nguyễn Chí T, sinh ngày 18 tháng 10 năm 2006 tại Vĩnh Phúc (Đến ngày thực hiện hành vi phạm tội bị cáo 16 tuổi 02 tháng 10 ngày). Nơi cư trú: Thôn 8, xã N, huyện T2, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: Lớp 8/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; con ông: Không xác định được, con bà Nguyễn Thị D; chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ từ ngày 28 tháng 12 năm 2022, chuyển tạm giam từ ngày 05 tháng 01 năm 2023 đến nay; có mặt.

- *Người đại diện hợp pháp của bị cáo Phạm Hoàng H*: Bà Lê Thị H2 (là mẹ đẻ bị cáo H), sinh năm 1978; Nơi cư trú: Tổ dân phố T1, thị trấn M, huyện T2, thành phố Hải Phòng; có mặt.

- *Người đại diện đoàn thanh niên nơi cư trú của bị cáo Phạm Hoàng H*: Ông Vũ ĐứcTú; Chức vụ: Phó Bí thư Đoàn thị trấn M, huyện T2, thành phố Hải Phòng; có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo Phạm Hoàng H*: Ông Bùi Văn Bình, Trợ giúp viên pháp lý-Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước thành phố Hải Phòng; có mặt.

- *Người đại diện hợp pháp của bị cáo Nguyễn Chí T:* Bà Nguyễn Thị D (là mẹ đẻ bị cáo T), sinh năm 1985; Nơi cư trú: Thôn 8, xã N, huyện T2, thành phố Hải Phòng; có mặt.

- *Người đại diện đoàn thanh niên nơi cư trú của bị cáo Nguyễn Chí T*: Ông Bùi Văn Hòa; Chức vụ: Bí thư Đoàn xã N, huyện T2, thành phố Hải Phòng; có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Chí T*: Ông Phạm Duy Khoa, Trợ giúp viên pháp lý-Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước thành phố Hải Phòng; có mặt.

- *Bị hại:* Anh Phạm Hữu T3, sinh năm 1992; Nơi cư trú: Thôn X, xã T4, huyện K, thành phố Hải Phòng; vắng mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Công ty TNHH NINSING LOGISTICS; địa chỉ trụ sở: Số 117/2D1, đường H3, phường T5, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo ủy quyền của Công ty TNHH NINSING LOGISTICS: Ông Bùi Đình N1, sinh năm 1995; Nơi cư trú: Thôn L, xã Đ, huyện A, thành phố Hải Phòng; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 28 tháng 12 năm 2022, Công an huyện Thủy Nguyên nhận được đơn trình báo của anh Phạm Hữu T3 về việc cùng ngày anh T3 bị hai nam thanh niên sử dụng hung khí (dao, búa, tuýp sắt) uy hiếp anh T3 rồi chiếm đoạt tài sản là 01 kiện hàng trị giá 2.000.000 đồng tại khu đô thị G, thị trấn N2, huyện T2, Hải Phòng. Anh T3 giao nộp cho Cơ quan điều tra 01 vỏ hộp bằng bìa cattong, trên vỏ hộp có một vết rách.

Sau khi nhận được đơn trình báo, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thủy Nguyên kết hợp với cơ quan chuyên môn đã tiến hành khám nghiệm hiện trường, rà soát camera an ninh tại khu vực có liên quan. Quá trình điều tra, xác minh Cơ quan điều tra đã xác định được các đối tượng Nguyễn Chí T và Phạm Hoàng H là người đã thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản của anh T3. Quá trình khám nghiệm, thu giữ: 01 ống tuýp bằng kim loại hình trụ tròn dài 60cm, đường kính 3,4 cm; 01 giẻ màu xám.

Ngày 28 tháng 12 năm 2022 Nguyễn Chí T đến Cơ quan Công an đầu thú và khai nhận đã cùng Phạm Hoàng H thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản của anh T3, đồng thời Tường tự nguyện giao nộp 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone 8, gắn sim số 0368471140; 01 áo khoác phao màu đen. Ngày 28 tháng 12 năm 2022, Phạm Hoàng H bị bắt trong trường hợp khẩn cấp, thu giữ của H 01 áo khoác màu đen trắng.

Khám xét khẩn cấp nơi ở và nơi làm việc của Phạm Hoàng H, Nguyễn Chí T Cơ quan Công an thu giữ: 01 chiếc búa dài 31cm, đầu búa bằng kim loại tối màu (kích thước 10 x 2,5 x 2,5cm), cán bằng gỗ dài 29cm; 01 xe máy điện nhãn hiệu Vespa màu trắng không gắn biển kiểm soát, bên trong cốp xe có 01 con dao dài 30cm bằng kim loại tối màu, đầu nhọn, cán dài 13cm; 05 bao thuốc lá vỏ màu đen, có ký hiệu "Lucifer Relax" (kích thước 09 x 06 x 01cm); 05 bao thuốc lá vỏ màu trắng, trên vỏ có ký hiệu "Get High" và hình cờ nước Hàn Quốc (kích thước 09 x 5,5 x 1,5cm).

Tại bản Kết luận giám định số 147/KL-KTHS(MT) ngày 18 tháng 01 năm 2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng kết luận:

- Thảo mộc khô vụn trong các điếu thuốc lá của 05 hộp giấy màu đen in chữ "Lucifer Relax" có chất ma túy, loại: ADB - BUTINACA. Tổng khối lượng thảo mộc: 33,04 gam. Phòng PC09 - Công an thành phố Hải Phòng không tiến hành xác định khối lượng chất ma túy ADB - BUTINACA do không có mẫu chuẩn hàm lượng.

- Thảo mộc khô vụn trong các điếu thuốc lá của 05 hộp giấy màu trắng in chữ "Get High" có tổng khối lượng: 30,6 gam, không tìm thấy thành phần chất ma túy và tiền chất ma túy.

- Tìm thấy chất ADB-4en-PINACA trong các điếu thuốc lá của cả hai mẫu trên. ADB-4en-PINACA có tác dụng gây ra ảo giác, kích thích thần kinh trung ương giống như hoạt chất có trong Cần sa, nhưng không nằm trong Danh mục chất ma túy và tiền chất do Chính phủ Việt Nam ban hành.

Tại Công văn số 02 ngày 14 tháng 02 năm 2023 của Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng hình sự huyện Thủy Nguyên trả lời: 10 bao thuốc lá mà H, T chiếm đoạt của anh T3 không có giấy tờ chứng minh nguồn gốc, tài sản không có trên thị trường nên Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng hình sự huyện Thủy Nguyên từ chối định giá.

Tại Cơ quan điều tra:

Các bị cáo Phạm Hoàng H, Nguyễn Chí T khai: H, T cùng làm thuê tại cửa hàng rửa xe ô tô Đ1 ở khu Đ2, thị trấn N2, huyện T2. Ngày 26 tháng 12 năm 2022, H đặt mua của một người không quen biết trên mạng xã hội facebook 10 hộp thuốc lá (theo quảng cáo trên mạng xã hội là thuốc lá nhập ngoại Hàn Quốc, thuốc không có chất cấm) với giá 200.000 đồng/hộp và thỏa thuận khi nhận hàng sẽ thanh toán số tiền 2.000.000 đồng.

Do không có tiền để lấy hàng nên H đã bàn và rủ T khi H nhận hàng thì H và T sẽ mang theo hung khí đe dọa rồi chiếm đoạt các hộp thuốc lá trên của người giao hàng để sử dụng chung, T đồng ý.

Ngày 27 tháng 12 năm 2022, anh Phạm Hữu T3 nhân viên giao hàng gọi điện thoại di động cho H để giao hàng thì H hẹn với anh T3 để sáng hôm sau nhận hàng tại khu đô thị G, thị trấn N2, huyện T2. Đến sáng ngày 28 tháng 12 năm 2022, để thực hiện ý trên, H lấy 01 con dao bầu, 01 ống tuýp sắt còn T lấy 01 chiếc búa tại quán rồi cất giấu trong cốp xe máy điện để làm hung khí. Sau đó H điều khiển xe máy điện chở T đến địa điểm đã hẹn với anh T3. Khi gần đến nơi giao dịch giao nhận hàng, H dừng xe mở cốp lấy dao bầu, tuýp sắt cầm ở tay và bảo T đi cất giấu xe máy điện, T mang xe máy điện đi cất giấu đồng thời cầm chiếc búa và ẩn nấp tại khu vực hộp biến áp gần đó. Một lát sau, thấy anh T3 điều khiển xe mô tô chở thùng hàng đi đến, H cầm dao bầu trên tay, còn ống tuýp sắt cất giấu trong người đi đến đứng đối diện, cách anh T3 khoảng 50cm. Tại đây, anh T3 đưa hộp hàng cho H thì H không nói gì mà trực tiếp cầm dao rạch hộp hàng trước mặt anh T3, mục đích để anh T3 biết H có mang theo hung khí. Khi anh T3 nói "muốn kiểm tra để em mở cho không hỏng" thì H nói "không phải hàng, trả một triệu được không", anh T3 trả lời không được. Ngay lúc này, T cầm búa đi từ trạm biến áp tiến đến đứng phía sau anh T3 để hỗ trợ H, khi anh T3 chống trả T sẽ đánh trả lại theo như kế hoạch bàn bạc từ trước. Thấy T cầm búa giơ lên, anh T3 sợ hãi đứng yên để H lấy 10 bao thuốc lá rồi vất vỏ hộp dưới lòng đường. Sau khi H, T lấy được thuốc lá thì bỏ đi, anh T3 đi theo sau thì H chỉ tay trái về phía anh T3, tay phải vẫn cầm dao và nói "bao giờ có tiền thì trả", anh T3 sợ hãi không đuổi theo nữa. Sau đó, H vứt lại ống tuýp tại bãi đất trống nơi cất giấu xe rồi điều khiển xe chở T cầm theo thuốc lá đi về quán rửa xe.

Bị hại là anh Phạm Hữu T3 khai phù hợp với nội dung nêu trên, anh T3 là nhân viên vận chuyển, giao hàng của Công ty TNHH NINSING LOGISTICS tại huyện Thuỷ Nguyên, có trách nhiệm quản lý và giao nhận hàng với khách. Ngày 27 tháng 12 năm 2022, anh nhận từ Công ty 01 hộp hàng, ghi tên sản phẩm là "mỹ phẩm", trị giá đơn hàng 2.000.000 đồng để giao cho H. Khi anh T3 đến địa điểm giao hàng, H cầm dao bầu đi đến rồi dùng dao rạch hộp hàng trước mặt anh. Khi anh không đồng ý cho H rạch hộp hàng thì ngay lúc này T cầm búa đi đến đứng phía sau anh. Thấy T cầm búa giơ lên, anh sợ hãi đứng yên để H, T lấy thuốc lá. Khi H, T lấy thuốc lá bỏ đi, anh T3 đi theo sau thì H chỉ tay về phía anh nói "bao giờ có tiền thì trả". Do H, T cầm theo hung khí, khu vực giao hàng không có người qua lại nên anh T sợ hãi không dám đuổi theo đòi lại hàng.

Tại phiên tòa, các bị cáo Phạm Hoàng H, Nguyễn Chí T đều khai nhận như nội dung trên, các bị cáo đều nhận thức được hành vi chiếm đoạt tài sản của bị hại là sai, vi phạm pháp luật, các bị cáo rất hối hận và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt đối với các bị cáo.

Công bố lời khai của bị hại Phạm Hữu T khai nội dung sự việc giống như các bị cáo đã khai nhận tại phiên tòa, sau khi Tòa án ra quyết định đưa vụ án ra xét xử mẹ của các bị cáo H, T mỗi người đã bồi thường cho anh số tiền 1.000.000 đồng. Tổng cộng là 2.000.000 đồng. Số tiền 2.000.000 đồng anh đã hoàn lại cho Công ty TNHH NINSING LOGISTICS, anh không yêu cầu các bị cáo phải bồi thường cho anh khoản tiền nào khác, anh giữ nguyên quan điểm đề nghị Tòa án giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Công bố lời khai của người đại diện theo ủy quyền của Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Anh Phạm Hữu T3 là nhân viên giao hàng của Công ty TNHH NINSING LOGISTICS. Ngày 28 tháng 12 năm 2022, khi giao hàng cho Công ty, anh T3 bị các bị cáo H, T chiếm đoạt hộp hàng trị giá 2.000.000 đồng. Anh T3 đã hoàn trả cho Công ty số tiền 2.000.000 đồng, Công ty không yêu cầu anh T3 phải hoàn trả khoản tiền nào khác.

Tại Cáo trạng số 69/CT-VKS ngày 12 tháng 4 năm 2023 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Thủy Nguyên truy tố các bị cáo Phạm Hoàng H, Nguyễn Chí T về tội: "Cướp tài sản" theo điểm d khoản 2 Điều 168 Bộ luật Hình sự.

Sau phần xét hỏi công khai tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thủy Nguyên phân tích hành vi phạm tội, đánh giá tính chất vụ án, nêu các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Về tội danh và hình phạt: Căn cứ điểm d khoản 2 Điều 168; điểm o khoản 1 Điều 52; điểm b, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38; Điều 90; Điều 91; Điều 101 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Phạm Hoàng H từ 05 năm 06 tháng đến 06 năm tù về tội: "Cướp tài sản". Căn cứ điểm d khoản 2 Điều 168; điểm b, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38; Điều 90; Điều 91; Điều 101 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Chí T từ 05 năm đến 05 năm 06 tháng tù về tội: "Cướp tài sản".

- Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47, Điều 48 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 vỏ hộp giấy bìa cattong màu vàng kích thước 5x5 x 10,5cm; 01 ống tuýp kim loại hình trụ tròn dài 60cm, đường kính 3,4cm; 01 giẻ màu xám; 01 cái búa dài 31cm, quả búa bằng kim loại tối màu, kích thước 10x2,5x2,5cm; 01 con dao dài 30cm, bằng kim loại tối màu, đầu nhọn, cán dao dài; 01 hộp giấy dấu niêm phong số 147MT/PC 09 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng bên trong chứa thảo mộc trong các hộp giấy in chữ "Lucifer Relax" và hộp giấy in chữ "Get High" cùng toàn bộ vỏ bao bì.

Trả lại cho bị cáo Nguyễn Chí T 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphon 8 màu hồng, số IMEI 352994097041337, gắn sim số 0368471140, đã qua sử dụng không kiểm tra tình trạng hoạt động; 01 áo khoác phao màu đen.

Trả lại cho bị cáo Phạm Hoàng H 01 áo khoác màu đen trắng, trên áo có dòng chữ "BALMAIN".

- Về trách nhiệm dân sự: Đã giải quyết xong nên không đề nghị giải quyết.

- Về án phí: Các bị cáo Phạm Hoàng H, Nguyễn Chí T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, người bào chữa cho bị cáo Phạm Hoàng H phát biểu quan điểm bào chữa cho bị cáo: Nhất trí với tội danh Viện Kiểm sát nhân dân huyện Thủy Nguyên đã truy tố và đề nghị áp dụng đối với bị cáo Phạm Hoàng H. Tuy nhiên, bị cáo H thực hiện hành vi phạm tội khi chưa đủ 18 tuổi nên nhận thức pháp luật còn hạn chế, bố mẹ bị cáo đã không quan tâm, giám sát bị cáo. Vụ án có đồng phạm giản đơn, bị cáo nhất thời nông nổi thực hiện hành vi phạm tội nhưng không

gây thương tích cho bị hại, sau khi thực hiện hành vi phạm tội đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã tác động gia đình bồi thường thiệt hại cho bị hại, bị hại có đơn đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo. Khi bị cáo rủ rê bị cáo Nguyễn Chí T thực hiện hành vi phạm tội bị cáo chưa đủ 18 tuổi nên đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự "Xúi giục người dưới 18 tuổi phạm tội" theo điểm o khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo. Do bị cáo H được áp dụng nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 54 Bộ luật Hình sự để xét xử bị cáo H mức hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt theo đề nghị của đại diện Viện kiểm sát.

Tại phiên tòa, người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Chí T phát biểu quan điểm bào chữa cho bị cáo: Nhất trí với tội danh Viện Kiểm sát nhân dân huyện Thủy Nguyên đã truy tố và đề nghị áp dụng đối với bị cáo Nguyễn Chí T. Tuy nhiên, bị cáo T thực hiện hành vi phạm tội khi chưa đủ 18 tuổi nên nhận thức pháp luật còn nhiều hạn chế. Bị cáo bị rủ rê lôi kéo thực hiện hành vi phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn, không gây thương tích cho bị hại, khi nhận thức được hành vi của mình là sai, bị cáo đã đến Cơ quan Công an đầu thú, khai báo thành khẩn, đúng sự thật về hành vi phạm tội của mình, đã tác động gia đình bồi thường thiệt hại cho bị hại, bị hại có đơn đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm b, h, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 54 Bộ luật Hình sự để xét xử bị cáo T mức hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt theo đề nghị của đại diện Viện kiểm sát.

Tại phiên tòa, người đại diện đoàn thanh niên nơi cư trú của các bị cáo Phạm Hoàng H, Nguyễn Chí T cùng phát biểu ý kiến: Các bị cáo Phạm Hoàng H, Nguyễn Chí T do hoàn cảnh gia đình khó khăn nên đã nghỉ học. Hiện tại, các bị cáo H, T đang tham gia sinh hoạt đoàn tại nơi cư trú, các bị cáo là thanh niên tốt, chưa đủ 18 tuổi nên nhận thức pháp luật còn nhiều hạn chế, nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét xét xử các bị cáo H, T mức án thấp nhất, gia đình và đoàn thể nơi cư trú sẽ có trách nhiệm giám sát, giáo dục các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, Người bào chữa cho các bị cáo Phạm Hoàng H, Nguyễn Chí T trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự, các bị cáo, bị hại và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại gì nên các hành vi, quyết định tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Lời khai của các bị cáo Phạm Hoàng H, Nguyễn Chí T tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, lời khai của người đại diện hợp pháp của người

có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, phù hợp với kết luận giám định, vật chứng thu giữ cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án có đủ căn cứ xác định: Ngày 28 tháng 12 năm 2022, tại khu đô thị G, thị trấn N2, huyện T2, thành phố Hải Phòng, các bị cáo Phạm Hoàng H, Nguyễn Chí T đã có hành vi lợi dụng địa điểm vắng người, sử dụng hung khí dao, búa, tuýp sắt đe dọa bị hại làm cho bị hại sợ hãi để chiếm đoạt tài sản. Tài sản các bị cáo chiếm đoạt của bị hại trị giá 2.000.000 đồng. Các bị cáo H, T là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, biết rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Nên hành vi của các bị cáo đã phạm vào tội: "Cướp tài sản", tội phạm được quy định tại Điều 168 Bộ luật Hình sự.

[3] Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của công dân, đe dọa đến tính mạng, sức khỏe của bị hại, gây mất an ninh trật tự địa phương. Vì vậy, cần phải xử phạt các bị cáo hình phạt nghiêm khắc mới có tác dụng giáo dục, cải tạo các bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết định khung hình phạt: Khi thực hiện hành vi phạm tội, các bị cáo Phạm Hoàng H, Nguyễn Chí T đã sử dụng dao, búa, tuýp sắt đe dọa chiếm đoạt tài sản của bị hại, nên các bị cáo phải chịu tình tiết định khung tăng nặng "dùng phương tiện nguy hiểm" theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 168 Bộ luật Hình sự.

[5] Viện Kiểm sát nhân dân huyện Thủy Nguyên truy tố và đề nghị áp dụng đối với các bị cáo Phạm Hoàng H, Nguyễn Chí T theo tội danh và điều luật như trên là có cơ sở, đúng quy định của pháp luật.

[6] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Phạm Hoàng H là người đề xuất, xúi giục bị cáo Nguyễn Chí T thực hiện hành vi phạm tội, khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo T chưa đủ 18 tuổi, nên bị cáo H phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự "Xúi giục người dưới 18 tuổi phạm tội" quy định tại điểm o khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Bị cáo Phạm Hoàng H là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, Bộ luật Hình sự không quy định loại trừ việc áp dụng tình tiết tăng nặng "Xúi giục người dưới 18 tuổi phạm tội", nên không có căn cứ chấp nhận ý kiến của Người bào chữa cho bị cáo Phạm Hoàng H về việc đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự "Xúi giục người dưới 18 tuổi phạm tội" theo điểm o khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Phạm Hoàng Huy.

[6.1] Bị cáo Nguyễn Chí T không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[7] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa các bị cáo Phạm Hoàng H, Nguyễn Chí T thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Các bị cáo đã tác động gia đình tự nguyện bồi thường thiệt hại cho bị hại, Bị hại có đơn đề nghị Tòa án giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo, nên các bị cáo H, T được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[7.1] Sau khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo Nguyễn Chí T đã đến Cơ quan Công an đầu thú nên bị cáo T được áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[7.2] Các bị cáo đã sử dụng hung khí nguy hiểm dao, búa, tuýp sắt đe dọa bị hại làm cho bị hại sợ hãi để chiếm đoạt tài sản. Hành vi của các bị cáo không những gây thiệt hại về vật chất mà còn gây thiệt hại về tinh thần đối với bị hại. Nên không có căn cứ chấp nhận ý kiến của Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Chí T về việc đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự "Phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn" quy định tại điểm h khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo T.

[8] Về phân hóa vai trò, nhân thân và mức hình phạt áp dụng đối với các bị cáo: Vụ án có đồng phạm giản đơn, không có tổ chức, phân công từ trước, Hội đồng xét xử đánh giá vai trò của các bị cáo như sau: Bị cáo Phạm Hoàng H là người đề xuất, xúi giục bị cáo Nguyễn Chí T thực hiện hành vi phạm tội đồng thời là người thực hành tội phạm tích cực, khi anh T3 đưa hộp hàng cho H, H không nói gì mà cầm dao rạch hộp hàng trước mặt anh T3, khi H T chiếm đoạt hộp hàng của anh T3 và bỏ đi, anh T3 đi theo sau, H tay phải cầm dao, tay trái chỉ về phía anh T3 và nói bao giờ có tiền thì trả để anh T3 sợ hãi không đuổi theo H, T nữa. Nên bị cáo H có vai trò chính trong vụ án. Bị cáo Nguyễn Chí T là người bị bị cáo H rủ rê, lôi kéo, là người giúp sức tích cực cho bị cáo H chiếm đoạt tài sản của bị hại, khi H cầm dao rạch hộp hàng trước mặt anh T3, anh T3 phản ứng lại thì T cầm búa đến đứng phía sau anh T3 để hỗ trợ H, khi T cầm búa giơ lên, anh T3 sợ hãi đứng yên để H lấy 10 bao thuốc lá. Nên T có vai trò thấp hơn bị cáo H.

[8.1] Bị cáo Phạm Hoàng H có vai trò chính trong vụ án, có 01 tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, có 03 tình tiết giảm nhẹ, nên bị cáo H phải chịu mức hình phạt cao hơn bị cáo T. Bị cáo Nguyễn Chí T có vai trò thấp hơn bị cáo H, không có tình tiết tăng nặng, có 04 tình tiết giảm nhẹ nên phải chịu mức hình phạt thấp hơn bị cáo H.

[8.2] Các bị cáo Phạm Hoàng H, Nguyễn Chí T khi thực hiện hành vi phạm tội đã đủ 16 tuổi nhưng chưa đủ 18 tuổi (Bị cáo H 17 tuổi 01 tháng 19 ngày, bị cáo T 16 tuổi 02 tháng 10 ngày). Theo quy định tại Điều 91 và Điều 101 Bộ luật Hình sự, các bị cáo H, T chỉ phải chịu mức hình phạt bằng 3/4 so với mức hình phạt áp dụng đối với người phạm tội đủ 18 tuổi trở lên.

[8.3] Xét tính chất, mức độ phạm tội của các bị cáo trong vụ án là rất nghiêm trọng, nên không có căn cứ chấp nhận đề nghị của người bào chữa của các bị cáo Phạm Hoàng H, Nguyễn Chí T về việc đề nghị Tòa áp dụng Điều 54 Bộ luật Hình sự xét xử các bị cáo H, T hưởng mức hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt.

[9] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định của pháp luật, ngoài hình phạt chính các bị cáo còn phải chịu hình phạt bổ sung là phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng. Xét, các bị cáo đều có hoàn cảnh kinh tế khó khăn, không có việc làm và thu nhập không ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[10] Về vật chứng: Một vỏ hộp giấy bìa cattong màu vàng kích thước 5x5 x 10,5cm và 01 giẻ màu xám không còn giá trị sử dụng; 01 con dao dài 30cm, bằng kim loại tối màu, đầu nhọn, cán dao dài của bị cáo Phạm Hoàng Huy, 01 ống tuýp kim loại hình trụ tròn dài 60cm, đường kính 3,4cm và 01 cái búa dài 31cm, quả búa bằng kim loại tối màu, kích thước 10x2,5x2,5cm thuộc sở hữu của anh Nguyễn Duy T5 là công cụ các bị cáo sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội có giá trị sử dụng không lớn, anh T5 không yêu cầu nhận lại; 01 hộp giấy dấu niêm phong số 147/MT/PC 09 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng bên trong chứa thảo mộc trong các hộp giấy in chữ "Lucifer Relax" và hộp giấy in chữ "Get High" là loại tài sản Nhà nước cấm, toàn bộ vỏ bao bì không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

[10.1] Một điện thoại di dộng nhãn hiệu Iphon 8, màu hồng, số IMEI 352994097041337, gắn sim số 0368471140, đã qua sử dụng không kiểm tra tình trạng hoạt động thuộc sở hữu của bị cáo Nguyễn Chí T, các bị cáo sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội nên tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

[10.2] Một áo khoác phao màu đen thuộc sở hữu của bị cáo Nguyễn Chí T, một áo khoác màu đen trắng, trên áo có dòng chữ "BALMAIN" thuộc sở hữu của bị cáo Phạm Hoàng H không liên quan đến hành vi phạm tội của các bị cáo, nên trả lại cho các bị cáo.

[10.3] Đối với chiếc xe máy điện nhãn hiệu Vespa màu trắng không gắn biển kiểm soát thuộc sở hữu của bà Nguyễn Thị D. Bà D cho bị cáo T mượn xe sử dụng làm phương tiện đi lại nhưng không biết việc bị cáo dùng xe đi cướp tài sản nên Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe trên cho bà D.

[10.4] Một USB lưu trữ hình ảnh các bị cáo thực hiện hành vi cướp tài sản của bị hại ngày 28 tháng 12 năm 2022, là tài liệu chứng cứ làm căn cứ truy tố các bị cáo nên lưu kèm theo hồ sơ vụ án.

[11] Về trách nhiệm dân sự: Bà Lê Thị H2 là mẹ của bị cáo H và bà Nguyễn Thị D là mẹ đẻ của bị cáo T mỗi người đã bồi thường cho bị hại số tiền 1.000.000 đồng, tổng cộng là 2.000.000 đồng. Bị hại cũng đã hoàn lại số tiền 2.000.000 đồng cho Người đại diện hợp pháp của Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án. Bị hại và Người đại diện hợp pháp của Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không yêu cầu các bị cáo bồi thường khoản tiền nào khác; bà D và bà H cũng không yêu cầu các bị cáo H, T phải hoàn trả lại cho các bà số tiền trên nên Tòa án không giải quyết.

[12] Các vấn đề khác: Trong vụ án này, bị cáo Phạm Hoàng H đặt mua thuốc lá trên mạng xã hội facebook, quá trình điều tra chưa xác định được nhân thân, lai lịch người bán thuốc lá cho H nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thủy Nguyên tách ra điều tra làm rõ xử lý sau.

[12.1] Khi đặt mua thuốc lá trên mạng xã hội, Phạm Hoàng H, Nguyễn Chí T không biết trong 05 bao thuốc lá vỏ màu đen, trên vỏ hộp giấy in chữ "lucifer Relax" có chất ma túy nên Cơ quan điều tra không xử lý H, T về hành vi trên.

[13] Về án phí: Các bị cáo Phạm Hoàng H, Nguyễn Chí T phạm tội nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[14] Về quyền kháng cáo: Các bị cáo Phạm Hoàng H, Nguyễn Chí T; Người đại diện hợp pháp của các bị cáo Phạm Hoàng H, Nguyễn Chí T; Người bào chữa của các bị cáo Phạm Hoàng H, Nguyễn Chí T; Bị hại; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn pháp luật quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm d khoản 2 Điều 168; điểm o khoản 1 Điều 52; điểm b, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38; Điều 90; Điều 91; Điều 101 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Phạm Hoàng H 05 (Năm) năm 06 (Sáu) tháng tù về tội: "Cướp tài sản".

Căn cứ điểm d khoản 2 Điều 168; điểm b, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38; Điều 90; Điều 91; Điều 101 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Chí T 05 (Năm) năm 03 (Ba) tháng tù về tội: "Cướp tài sản".

Thời hạn tù của các bị cáo Phạm Hoàng H, Nguyễn Chí T tính từ ngày 28 tháng 12 năm 2022.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo Phạm Hoàng H, Nguyễn Chí T.

- Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47; Điều 48 Bộ luật Hình sự; khoản 1 và điểm a điểm c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

+Tịch thu tiêu hủy: Một vỏ hộp giấy bìa cattong màu vàng kích thước 5x5 x 10,5cm; 01 giẻ màu xám; 01 con dao dài 30cm, bằng kim loại tối màu, đầu nhọn, cán dao dài; 01 ống tuýp kim loại hình trụ tròn dài 60cm, đường kính 3,4cm; 01 cái búa dài 31cm, quả búa bằng kim loại tối màu, kích thước 10x2,5x2,5cm ; 01 hộp giấy dấu niêm phong số 147MT/PC 09 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng bên trong chứa thảo mộc trong các hộp giấy in chữ "Lucifer Relax" và hộp giấy in chữ "Get High" cùng toàn bộ vỏ bao bì.

+ Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước: Một điện thoại di động nhãn hiệu Iphon 8, màu hồng, số IMEI 352994097041337, gắn sim số 0368471140, đã qua sử dụng không kiểm tra tình trạng hoạt động.

+ Trả lại cho bị cáo Nguyễn Chí T 01 áo khoác phao màu đen; Trả lại cho bị cáo Phạm Hoàng H 01 áo khoác màu đen trắng, trên áo có dòng chữ "BALMAIN".

Toàn bộ vật chứng nêu trên hiện Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thủy Nguyên đang quản lý theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 29 tháng 3 năm 2023 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thủy Nguyên và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thủy Nguyên.

- Lưu kèm theo hồ sơ vụ án một USB lưu trữ hình ảnh các bị cáo thực hiện hành vi cướp tài sản của bị hại ngày 28 tháng 12 năm 2022.

- Về án phí: Căn cứ khoản 2, Điều 135; khoản 2, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 6; điểm a, khoản 1, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Uỷ ban thường vụ Quốc Hội ban hành ngày 30 tháng 12 năm 2016 buộc các bị cáo Phạm Hoàng H, Nguyễn Chí T mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo: Các bị cáo Phạm Hoàng H, Nguyễn Chí T; Người đại diện hợp pháp của các bị cáo Phạm Hoàng H, Nguyễn Chí T; Người bào chữa của các bị cáo Phạm Hoàng H, Nguyễn Chí T có quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trong trường hợp bản án được thi hành án tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân TP. Hải Phòng;
- Viện KSND TP. Hải Phòng;
- Viện KSND huyện Thủy Nguyên;
- Cơ quan CSĐTCAH Thủy Nguyên;
- Trại tạm giam Công an TPHP;
- Phòng PV 06 CATP; Phòng PC 10 CATP;
- Sở Tư pháp HP; Bị cáo; Bị hại;
- Người bào chữa của bị cáo;
- Người đại diện hợp pháp của bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án;
- Chi cục THADSH Thủy Nguyên;
- Lưu VT, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trương Minh Huế

HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đồng Thị Thường **Trần Thị Thúy** **Trương Minh Huế**

Nơi nhận:
- Toà án nhân dân TP. Hải Phòng;
- Viện kiểm sát nhân dân TP. Hải Phòng;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện An Dương;
- Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện An Dương;
- Cơ quan Thi hành án hình sự Công an huyện An Dương;
- Phòng PV 06 CATP;
- Phòng PC 10 CATP; Sở Tư pháp HP;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện An Dương;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ, HCTP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Trương Minh Huế